

BIỂU PHÍ
QUY ĐỊNH CHO SẢN PHẨM BẢO HIỂM
TỬ VONG VÀ THƯƠNG TẬT NGHIÊM TRỌNG DO TAI NẠN

(Được phê duyệt theo công văn số 7331/ BTC-QLBH ngày 28/05/2025 của Bộ Tài chính)

- ❖ Tỷ lệ phí bảo hiểm dưới đây là tỷ lệ phí bảo hiểm chuẩn theo định kỳ năm quy định cho một đơn vị 1.000 đồng Số tiền bảo hiểm theo độ tuổi của Người được bảo hiểm tại thời điểm Sản phẩm này phát sinh hiệu lực, tái tục, hoặc khôi phục.

Đơn vị: đồng

Tuổi	Phí bảo hiểm chuẩn
0	0,108
1	0,216
2	0,324
3	0,432
4 - 17	0,540
18 - 29	0,882
30 - 39	0,687
40 - 49	0,838
50 - 59	1,124
60 - 69	1,098

- ❖ Hệ số điều chỉnh phí theo nghề nghiệp như sau:

Nhóm nghề nghiệp	Hệ số điều chỉnh phí theo nghề nghiệp
Nhóm 1	1
Nhóm 2	1,3
Nhóm 3	1,9
Nhóm 4	2,5
Nhóm 5	3,5

- ❖ Hệ số quy đổi phí đóng định kỳ hiện tại được quy định như sau:

Định kỳ đóng phí	Hệ số quy đổi phí đóng định kỳ
Năm	1,00
Nửa năm (06 tháng)	0,53
Quý	0,28
Tháng	0,10

❖ Công thức tính phí bảo hiểm định kỳ:

$$\begin{aligned} \text{Phí bảo hiểm định kỳ} &= (\text{Tỷ lệ phí bảo hiểm chuẩn}) \\ &\times (\text{Số tiền bảo hiểm})/1.000 \text{ đồng} \\ &\times (\text{Hệ số điều chỉnh phí theo nghề nghiệp}) \\ &\times (\text{Hệ số quy đổi phí đóng định kỳ}) \end{aligned}$$